

Số: *2287*/QĐ-UBND

Tiền Giang, ngày 04 tháng 9 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Danh mục dự án kêu gọi xã hội hóa trong các lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường và giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Tiền Giang đến năm 2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ quy định danh mục chi tiết các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường;

Căn cứ Quyết định số 693/QĐ-TTg ngày 06/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Danh mục chi tiết các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể thao, môi trường ban hành kèm theo Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 101/2014/NQ-HĐND ngày 12/12/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về một số chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường, giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Tiền Giang;

Căn cứ Quyết định số 19/2015/QĐ-UBND ngày 01/6/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về quy định về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường, giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Tiền Giang;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 1146/SKHĐT-KTXH ngày 14/8/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục dự án kêu gọi xã hội hóa trong các lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường và giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Tiền Giang đến năm 2020 kèm theo Quyết định này (sau đây gọi chung là Danh mục).

Điều 2. Giao Giám đốc Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại - Du lịch tổ chức công bố Danh mục dự án; phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức mời gọi đầu tư theo đúng quy định; định kỳ hàng năm, báo cáo Ủy ban nhân dân

tình hình xúc tiến các dự án thuộc Danh mục, kiến nghị bổ sung hoặc điều chỉnh Danh mục phù hợp với tình hình thực tế.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại - Du lịch tỉnh, Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: *Am*

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, các PVP, các phòng NC;
- Lưu: VT, ĐTXD (Nam), VHXX (Ngọc).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Am
Trần Thanh Đức

DANH MỤC DỰ ÁN KÊU GỌI XÃ HỘI HÓA TRONG CÁC LĨNH VỰC GIÁO DỤC, DẠY NGHỀ, Y TẾ, VĂN HÓA, THỂ THAO, MÔI TRƯỜNG VÀ GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TIỀN GIANG ĐẾN NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số 2287 /QĐ-UBND ngày 04/ 9 /2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Tên dự án/công trình	Địa điểm xây dựng	Nhu cầu sử dụng đất (m ²)	Vốn đầu tư dự kiến (tỷ đồng)			Sự cần thiết đầu tư	Tình trạng đất
				Tổng số	Ngân sách nhà nước	Huy động xã hội hóa		
	TỔNG CỘNG:		2,402,424	8,675	1,666	7,009		
I	LĨNH VỰC GIÁO DỤC		812,925	802	0	802		
*	Huyện Cái Bè							
1	Trường Tiểu học tư thục bán trú Hậu Mỹ Bắc A	ấp Hậu Phú 1, xã Hậu Mỹ Bắc A	2,000	7		7	Phát triển hệ thống giáo dục địa phương	Đất của đơn vị xã hội hóa
2	Trường Tiểu học tư thục bán trú Mỹ Đức Tây	ấp Mỹ An, xã Mỹ Đức Tây	2,000	7		7	Phát triển hệ thống giáo dục địa phương	Đất của đơn vị xã hội hóa
*	Huyện Cai Lậy							
3	Trường Mầm non tư thục Bình Phú	ấp Bình Tịnh, xã Bình Phú	10,000	20		20	Phát triển hệ thống giáo dục địa phương	Đất đã có quy hoạch nhưng chưa thực hiện GPMB
*	Huyện Tân Phước							
4	Trường Mầm non Thị Trấn Mỹ Phước	Thị trấn Mỹ Phước	10,000	20		20	Phát triển hệ thống giáo dục địa phương	Đất của đơn vị xã hội hóa
5	Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật miền nam	ấp Mỹ Thành, xã Mỹ Phước	100,000	100		100	Phát triển mạng lưới đào tạo	Đất đã có quy hoạch nhưng chưa thực hiện GPMB

STT	Tên dự án/công trình	Địa điểm xây dựng	Nhu cầu sử dụng đất (m ²)	Vốn đầu tư dự kiến (tỷ đồng)			Sự cần thiết đầu tư	Tình trạng đất
				Tổng số	Ngân sách nhà nước	Huy động xã hội hóa		
6	Trường Đại học Nguyễn Tất Thành	ấp Tân Lợi, xã Tân Hòa Thành	600,000	300		300	Phát triển mạng lưới đào tạo	Đất đã có quy hoạch nhưng chưa thực hiện GPMB
*	Huyện Châu Thành							
7	Trường Mầm non Bàn Long	Ấp Long Thành A, xã Bàn Long	3,000	20		20	Phát triển hệ thống giáo dục địa phương	Đất đã có quy hoạch nhưng chưa thực hiện GPMB
8	Trường Mầm non Song Thuận	Ấp Tây Hòa, Song Thuận	3,000	20		20	Phát triển hệ thống giáo dục địa phương	Đất đã có quy hoạch nhưng chưa thực hiện GPMB
9	Trường Mầm non -Tiểu học tư thực Tân Hương	xã Tân Hương	10,000	30		30	Phát triển hệ thống giáo dục địa phương	Đất của đơn vị xã hội hóa
*	Huyện Chợ Gạo							
10	Trường Mầm non tư thực Long Thạnh Hưng	xã Long Bình Điền	10,000	20		20	Phát triển hệ thống giáo dục địa phương	Đất đã có quy hoạch nhưng chưa thực hiện GPMB
*	Huyện Gò Công Tây							
11	Trường Mầm non Tư thực	Ấp Bình Hòa Đông, xã Bình Nhi	5,000	13		13	Phát triển hệ thống giáo dục địa phương	Đất công
*	Thị xã Gò Công							
12	Trường Mầm non tư thực TX Gò Công	Phường 1	2,435	40		40	Phát triển hệ thống giáo dục địa phương	Đất đã có quy hoạch nhưng chưa thực hiện GPMB
13	Trường Mầm non tiểu học liên thông chất lượng cao	xã Tân Trung	15,000	45		45	Phát triển hệ thống giáo dục địa phương	Đất đã có quy hoạch nhưng chưa thực hiện GPMB

STT	Tên dự án/công trình	Địa điểm xây dựng	Nhu cầu sử dụng đất (m ²)	Vốn đầu tư dự kiến (tỷ đồng)			Sự cần thiết đầu tư	Tình trạng đất
				Tổng số	Ngân sách nhà nước	Huy động xã hội hóa		
14	Trường Tiểu học chất lượng cao	Phường 5	4,755	40		40	Phát triển hệ thống giáo dục địa phương	Đất đã có quy hoạch nhưng chưa thực hiện GPMB
15	Trường Tiểu học bán trú thị xã Gò Công	Khu phố 1, phường 2	1,300	20		20	Phát triển hệ thống giáo dục địa phương	Đất đã có quy hoạch nhưng chưa thực hiện GPMB
*	Thị xã Cai Lậy							
16	Trường Mầm non tư thục Nhị Mỹ	ấp Mỹ cần, xã Nhị Mỹ,	10,000	20		20	Phát triển hệ thống giáo dục địa phương	Đất đã có quy hoạch nhưng chưa thực hiện GPMB
17	Trường Mầm non Tư thục trung tâm thị xã Cai Lậy	Phường 1	3,000	10		10	Phát triển hệ thống giáo dục địa phương	Đất của đơn vị xã hội hóa
*	Thành phố Mỹ Tho							
18	Trường Mầm non Tư thục Cá Vàng	107 Trần Nguyên Hãn, ấp Mỹ An, xã Mỹ Phong	1,100	10		10	Phát triển hệ thống giáo dục địa phương	Đất của đơn vị xã hội hóa
19	Trường Mầm non Tư thục Tuổi Xanh	66 Lê Thị Hồng Gấm, Phường 4	335	10		10	Phát triển hệ thống giáo dục địa phương	Đất công
20	Trường THCS-THPT chất lượng cao	TP. Mỹ Tho	20,000	50		50	Phát triển hệ thống giáo dục địa phương	Đất đã có quy hoạch nhưng chưa thực hiện GPMB
II	LĨNH VỰC DẠY NGHỀ			17,500	100	0	100	
*	Huyện Cái Bè							
21	Trung tâm Dạy nghề Hậu Mỹ Bắc A	xã Hậu Mỹ Bắc A	2,500	20		20	Phát triển mạng lưới đào tạo nghề	Đất đã có quy hoạch nhưng chưa thực hiện GPMB
*	Huyện Cai Lậy							

STT	Tên dự án/công trình	Địa điểm xây dựng	Nhu cầu sử dụng đất (m ²)	Vốn đầu tư dự kiến (tỷ đồng)			Sự cần thiết đầu tư	Tình trạng đất
				Tổng số	Ngân sách nhà nước	Huy động xã hội hóa		
22	Trung tâm Dạy nghề Long Trung	xã Long Trung	2,500	20		20	Phát triển mạng lưới đào tạo nghề	Đất đã có quy hoạch nhưng chưa thực hiện GPMB
*	Huyện Gò Công Đông							
23	Trung tâm Dạy nghề Tăng Hòa	xã Tăng Hòa	2,500	20		20	Phát triển mạng lưới đào tạo nghề	Đất đã có quy hoạch nhưng chưa thực hiện GPMB
*	Thị xã Gò Công							
24	Trường Trung cấp nghề Bình Đông	xã Bình Đông	5,000	20		20	Phát triển mạng lưới đào tạo nghề	Đất đã có quy hoạch nhưng chưa thực hiện GPMB
25	Trường Trung cấp nghề Bình Xuân	xã Bình Xuân	5,000	20		20	Phát triển mạng lưới đào tạo nghề	Đất đã có quy hoạch nhưng chưa thực hiện GPMB
III	LĨNH VỰC Y TẾ		206,700	2,490	1,010	1,480		
*	Huyện Tân Phú Đông							
26	Phòng khám đa khoa Tân Thới	xã Tân Thới	3,000	20		20	Phục vụ nhu cầu khám chữa bệnh cho nhân dân	Đất đã có quy hoạch nhưng chưa thực hiện GPMB
*	Thị xã Gò Công							
27	Bệnh viện đa khoa thị xã Gò Công	Phường 2	10,000	100		100	Phục vụ nhu cầu khám chữa bệnh cho nhân dân	Đất đã có quy hoạch nhưng chưa thực hiện GPMB
*	Thành phố Mỹ Tho							
28	Máy gia tốc tuyến tính và máy xạ trị ung thư	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang		25	10	15	Đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh cho nhân dân	

STT	Tên dự án/công trình	Địa điểm xây dựng	Nhu cầu sử dụng đất (m ²)	Vốn đầu tư dự kiến (tỷ đồng)			Sự cần thiết đầu tư	Tình trạng đất
				Tổng số	Ngân sách nhà nước	Huy động xã hội hóa		
29	Bệnh viện Đa khoa Tiền Giang 1000 giường	xã Phước Thạnh	193,700	2,345	1,000	1,345	Đáp ứng nhu cầu KCB	Đất đã có quy hoạch nhưng chưa thực hiện GPMB
IV	LĨNH VỰC VĂN HÓA		278,500	411	85	326		
*	Huyện Cái Bè							
30	Khu văn hóa đa năng ngoài công lập	Thị trấn Cái Bè	6,500	4		4	Đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí cho các cháu thiếu nhi	Đất của đơn vị xã hội hóa
*	Huyện Tân Phước							
31	Nhà văn hóa xã Hưng Thạnh	ấp Hưng Điền, xã Hưng Thạnh	2,500	5		5	Đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa của địa phương	Đất đã có quy hoạch nhưng chưa thực hiện GPMB
32	Nhà văn hóa xã Mỹ Phước	ấp Mỹ Đức, xã Mỹ Phước	2,500	5		5	Đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa của địa phương	Đất đã có quy hoạch nhưng chưa thực hiện GPMB
33	Nhà văn hóa xã Tân Hòa Tây	ấp Tân Hưng Tây, xã Tân Hòa Tây	2,500	5		5	Đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa của địa phương	Đất đã có quy hoạch nhưng chưa thực hiện GPMB
34	Nhà văn hóa xã Phước Lập	ấp Mỹ Lợi, xã Phước Lập	2,500	5		5	Đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa của địa phương	Đất đã có quy hoạch nhưng chưa thực hiện GPMB
*	Huyện Châu Thành							

STT	Tên dự án/công trình	Địa điểm xây dựng	Nhu cầu sử dụng đất (m ²)	Vốn đầu tư dự kiến (tỷ đồng)			Sự cần thiết đầu tư	Tình trạng đất
				Tổng số	Ngân sách nhà nước	Huy động xã hội hóa		
35	Khu văn hóa thiếu nhi	ấp Vĩnh Thạnh xã Vĩnh Kim	500	1		1	Đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí cho các cháu thiếu nhi	Đất đã có quy hoạch nhưng chưa thực hiện GPMB
36	Trung tâm văn hóa xã Long Định	ấp Mới, xã Long Định	2,500	10		10	Nhu cầu vui chơi, giải trí	Đất đã có quy hoạch nhưng chưa thực hiện GPMB
37	Trung tâm văn hóa xã Vĩnh Kim	ấp Vĩnh Thạnh, xã Vĩnh Kim	2,500	10		10	Nhu cầu vui chơi, giải trí	Đất đã có quy hoạch nhưng chưa thực hiện GPMB
38	Trung tâm văn hóa xã Tam Hiệp	ấp 1, xã Tam Hiệp	2,500	10		10	Nhu cầu vui chơi, giải trí	Đất đã có quy hoạch nhưng chưa thực hiện GPMB
39	Trung tâm văn hóa xã Dương Diễm	ấp Bình, xã Dương Diễm	2,500	10		10	Nhu cầu vui chơi, giải trí	Đất đã có quy hoạch nhưng chưa thực hiện GPMB
40	Trung tâm văn hóa xã Tân Lý Tây	ấp Tân Phú, xã Tân Lý Tây	2,500	10		10	Nhu cầu vui chơi, giải trí	Đất đã có quy hoạch nhưng chưa thực hiện GPMB
*	Huyện Tân Phú Đông							
41	Khu văn hóa thiếu nhi huyện	xã Phú Thạnh	20,000	50		50	Phục vụ vui chơi, giải trí cho các cháu thiếu nhi	Đất đã có quy hoạch nhưng chưa thực hiện GPMB
*	Huyện Gò Công Đông							
42	Nhà sách văn hóa	Thị trấn Tân Hòa	1,000	2		2	Đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa của địa phương	Đất của đơn vị xã hội hóa

STT	Tên dự án/công trình	Địa điểm xây dựng	Nhu cầu sử dụng đất (m ²)	Vốn đầu tư dự kiến (tỷ đồng)			Sự cần thiết đầu tư	Tình trạng đất
				Tổng số	Ngân sách nhà nước	Huy động xã hội hóa		
43	Nhà sách văn hóa xã Tân Tây	xã Tân Tây	1,000	2		2	Nâng cao đời sống văn hóa cho nhân dân	Đất của đơn vị xã hội hóa
44	Nhà sách văn hóa thị trấn Vàm Láng	Thị trấn Vàm Láng	1,000	2		2	Nâng cao đời sống văn hóa cho nhân dân	Đất của đơn vị xã hội hóa
*	Thị xã Cai Lậy							
45	Khu văn hóa thiếu nhi trung tâm văn hóa thị xã	Phường 4	2,000	10		10	Nâng cao đời sống văn hóa cho nhân dân	Đất công
46	Trung tâm văn hóa xã Mỹ Phước Tây	xã Mỹ Phước Tây	2,000	15		15	Nâng cao đời sống văn hóa cho nhân dân	Đất công
47	Trung tâm văn hóa xã Nhị Quý	xã Nhị Quý	2,000	15		15	Nâng cao đời sống văn hóa cho nhân dân	Đất công
48	Trung tâm văn hóa xã Phú Quý	xã Phú Quý	2,000	15		15	Nâng cao đời sống văn hóa cho nhân dân	Đất công
49	Trung tâm văn hóa xã Long Khánh	xã Long Khánh	2,000	15		15	Nâng cao đời sống văn hóa cho nhân dân	Đất công
50	Trung tâm văn hóa phường Nhị Mỹ	phường Nhị Mỹ	2,000	15		15	Nâng cao đời sống văn hóa cho nhân dân	Đất công
*	Thị xã Gò Công							
51	Làng nghề tù thờ	xã Tân Trung	10,000	5		5	Bảo tồn nghề truyền thống của địa phương	Đất đã có quy hoạch nhưng chưa thực hiện GPMB

STT	Tên dự án/công trình	Địa điểm xây dựng	Nhu cầu sử dụng đất (m ²)	Vốn đầu tư dự kiến (tỷ đồng)			Sự cần thiết đầu tư	Tình trạng đất
				Tổng số	Ngân sách nhà nước	Huy động xã hội hóa		
*	Thành phố Mỹ Tho							
52	Xây dựng rạp chiếu phim kết hợp kinh doanh dịch vụ văn hóa khác	Đường Đinh Bộ Lĩnh, Phường 3	2,000	50	20	30	Phục vụ nhu cầu vui chơi giải trí	Đất đã có quy hoạch nhưng chưa thực hiện GPMB
53	Xây dựng cụm văn hóa, thể thao liên hợp phía Tây	ấp 1, xã Trung An	60,000	60	40	20	Phục vụ nhu cầu vui chơi giải trí	Đất đã có quy hoạch nhưng chưa thực hiện GPMB
54	Nhà hát thành phố	Phường 1	2,000	10		10	Đáp ứng nhu cầu vui chơi giải trí của nhân dân	Đất đã có quy hoạch chưa thực hiện GPMB
55	Khu vui chơi giải trí xã Phước Thạnh	xã Phước Thạnh	100,000	30		30	Đáp ứng nhu cầu vui chơi giải trí của nhân dân	Đất đã có quy hoạch chưa thực hiện GPMB
56	Xây dựng cụm văn hóa, thể thao liên hợp phía Bắc	ấp 1, xã Đạo Thạnh	40,000	40	25	15	Phục vụ nhu cầu vui chơi giải trí	Đất đã có quy hoạch nhưng chưa thực hiện GPMB
V	LĨNH VỰC THỂ THAO		205,499	343	71	272		
*	Huyện Cái Bè							
57	Hai sân bóng đá mini cỏ nhân tạo	Khu II - Thị trấn Cái Bè	2,000	4		4	Đáp ứng nhu cầu rèn luyện sức khỏe của nhân dân	Đất của đơn vị xã hội hóa
58	Hai sân quần vợt	Khu II - Thị trấn Cái Bè	2,000	4		4	Đáp ứng nhu cầu rèn luyện sức khỏe của nhân dân	Đất của đơn vị xã hội hóa

STT	Tên dự án/công trình	Địa điểm xây dựng	Nhu cầu sử dụng đất (m ²)	Vốn đầu tư dự kiến (tỷ đồng)			Sự cần thiết đầu tư	Tình trạng đất
				Tổng số	Ngân sách nhà nước	Huy động xã hội hóa		
66	Khu thể thao xã Tam Hiệp	ấp 1, xã Tam Hiệp	1,100	4		4	Đáp ứng nhu cầu rèn luyện sức khỏe của nhân dân	Đất đã có quy hoạch nhưng chưa thực hiện GPMB
67	Khu thể thao xã Long Hưng	ấp Long Bình A, xã Long Hưng	1,100	4		4	Đáp ứng nhu cầu rèn luyện sức khỏe của nhân dân	Đất đã có quy hoạch nhưng chưa thực hiện GPMB
68	Khu thể thao xã Tân Lý Tây	ấp Tân Thạnh, xã Tân Lý Tây	1,100	4		4	Đáp ứng nhu cầu rèn luyện sức khỏe của nhân dân	Đất đã có quy hoạch nhưng chưa thực hiện GPMB
69	Đầu tư xây dựng sân bóng đá mini	Khu tái định cư Tân Hương	14,990	9		9	Đáp ứng nhu cầu rèn luyện sức khỏe của nhân dân	Đất công
*	Huyện Tân Phú Đông							
70	Nhà thi đấu đa năng	xã Phú Thạnh	3,500	5		5	Tổ chức thi đấu giải	Đất đã có quy hoạch chưa thực hiện GPMB
71	Sân bóng đá Phú Thạnh	xã Phú Thạnh	12,000	10		10	Đáp ứng nhu cầu rèn luyện sức khỏe của nhân dân	Đất đã có quy hoạch chưa thực hiện GPMB
*	Huyện Gò Công Tây							
72	Sân bóng đá mini có nhân tạo	ấp Bình Hòa Đông, xã Bình Nhì	5,993	3		3	Đáp ứng nhu cầu rèn luyện sức khỏe của nhân dân	Đất của đơn vị xã hội hóa

STT	Tên dự án/công trình	Địa điểm xây dựng	Nhu cầu sử dụng đất (m ²)	Vốn đầu tư dự kiến (tỷ đồng)			Sự cần thiết đầu tư	Tình trạng đất
				Tổng số	Ngân sách nhà nước	Huy động xã hội hóa		
73	Bồn sân bóng đá cỏ nhân tạo	thị trấn Vĩnh Bình	6,000	6		6	Đáp ứng nhu cầu rèn luyện sức khỏe của nhân dân	Đất công
74	Bồn sân tennis	thị trấn Vĩnh Bình	10,000	10		10	Đáp ứng nhu cầu rèn luyện sức khỏe của nhân dân	Đất của đơn vị xã hội hóa
75	Hồ bơi	thị trấn Vĩnh Bình	1,000	6		6	Đáp ứng nhu cầu rèn luyện sức khỏe của nhân dân	Đất đã có quy hoạch nhưng chưa thực hiện GPMB
*	Huyện Gò Công Đông							
76	Sân bóng đá mini cỏ nhân tạo	Thị trấn Vàm Láng	1,600	2		2	Đáp ứng nhu cầu rèn luyện sức khỏe của nhân dân	Đất của đơn vị xã hội hóa
77	Hồ bơi	Thị trấn Tân Hòa	1,000	6		6	Đáp ứng nhu cầu rèn luyện sức khỏe của nhân dân	Đất của đơn vị xã hội hóa
78	Sân bóng đá mini cỏ nhân tạo	xã Tân Thành	1,600	2		2	Đáp ứng nhu cầu rèn luyện sức khỏe của nhân dân	Đất của đơn vị xã hội hóa
79	Sân bóng đá mini cỏ nhân tạo	xã Tân Phước	1,600	2		2	Đáp ứng nhu cầu rèn luyện sức khỏe của nhân dân	Đất của đơn vị xã hội hóa

STT	Tên dự án/công trình	Địa điểm xây dựng	Nhu cầu sử dụng đất (m ²)	Vốn đầu tư dự kiến (tỷ đồng)			Sự cần thiết đầu tư	Tình trạng đất
				Tổng số	Ngân sách nhà nước	Huy động xã hội hóa		
80	Sân bóng đá mini có nhân tạo	xã Gia Thuận	1,600	2		2	Đáp ứng nhu cầu rèn luyện sức khỏe của nhân dân	Đất của đơn vị xã hội hóa
81	Sân bóng đá mini có nhân tạo	xã Bình Ân	1,600	2		2	Đáp ứng nhu cầu rèn luyện sức khỏe của nhân dân	Đất của đơn vị xã hội hóa
82	Sân bóng đá mini có nhân tạo	xã Tân Điền	1,600	2		2	Đáp ứng nhu cầu rèn luyện sức khỏe của nhân dân	Đất của đơn vị xã hội hóa
83	Sân bóng đá mini có nhân tạo	xã Tân Thành	1,600	2		2	Đáp ứng nhu cầu rèn luyện sức khỏe của nhân dân	Đất của đơn vị xã hội hóa
84	Sân bóng đá mini có nhân tạo	xã Bình Nghi	1,600	2		2	Đáp ứng nhu cầu rèn luyện sức khỏe của nhân dân	Đất của đơn vị xã hội hóa
85	Sân bóng đá mini có nhân tạo	xã Phước Trung	1,600	2		2	Đáp ứng nhu cầu rèn luyện sức khỏe của nhân dân	Đất của đơn vị xã hội hóa
86	Sân bóng đá mini có nhân tạo	xã Tăng Hòa	1,600	2		2	Đáp ứng nhu cầu rèn luyện sức khỏe của nhân dân	Đất của đơn vị xã hội hóa

STT	Tên dự án/công trình	Địa điểm xây dựng	Nhu cầu sử dụng đất (m ²)	Vốn đầu tư dự kiến (tỷ đồng)			Sự cần thiết đầu tư	Tình trạng đất
				Tổng số	Ngân sách nhà nước	Huy động xã hội hóa		
87	Hồ bơi	Thị trấn Vàm Láng	1,000	6		6	Đáp ứng nhu cầu rèn luyện sức khỏe của nhân dân	Đất của đơn vị xã hội hóa
88	Hồ bơi	xã Tân Tây	1,000	6		6	Đáp ứng nhu cầu rèn luyện sức khỏe của nhân dân	Đất của đơn vị xã hội hóa
*	Thị xã Gò Công							
89	Sân vận động thị xã Gò Công (hạng mục hồ bơi, nhà thi đấu, sân quần vợt...)	xã Long Hưng	1,600	20		20	Tổ chức thi đấu giải	Đất đã có quy hoạch nhưng chưa thực hiện GPMB
90	Sân bóng đá xã Tân Trung	xã Tân Trung	1,600	7		7	Đáp ứng nhu cầu rèn luyện sức khỏe của nhân dân	Đất đã có quy hoạch nhưng chưa thực hiện GPMB
91	Sân bóng đá xã Bình Đông	xã Bình Đông	1,600	7		7	Đáp ứng nhu cầu rèn luyện sức khỏe của nhân dân	Đất đã có quy hoạch nhưng chưa thực hiện GPMB
92	Sân bóng đá xã Bình Xuân	xã Bình Xuân	1,600	7		7	Đáp ứng nhu cầu rèn luyện sức khỏe của nhân dân	Đất đã có quy hoạch chưa thực hiện GPMB
*	Thị xã Cai Lậy							
93	Nhà tập luyện thể thao trung tâm văn hóa thị xã Cai Lậy	Phường 4	3,000	15		15	Đáp ứng nhu cầu rèn luyện sức khỏe của nhân dân	Đất công
*	Thành phố Mỹ Tho							

STT	Tên dự án/công trình	Địa điểm xây dựng	Nhu cầu sử dụng đất (m ²)	Vốn đầu tư dự kiến (tỷ đồng)			Sự cần thiết đầu tư	Tình trạng đất
				Tổng số	Ngân sách nhà nước	Huy động xã hội hóa		
94	Sửa chữa, xây dựng CLB bóng bàn thành khu thể thao	Đường Lãnh Bình Cán, Phường 1	511	2	1	1	Đáp ứng nhu cầu rèn luyện sức khỏe của nhân dân	Đất công
95	Khu liên hợp thể thao dưới nước	Phường 6	50,000	100	50	50	Đáp ứng nhu cầu rèn luyện sức khỏe của nhân dân	Đất đã có quy hoạch chưa thực hiện GPMB
96	Nâng cấp xây dựng hoàn chỉnh khu thể thao phía Đông (sân bóng đá, sân diên kinh, hồ bơi..sân luyện tập ngoài trời)	ấp Phong Thuận, xã Tân Mỹ Chánh	26,105	30	20	10	Đáp ứng nhu cầu rèn luyện sức khỏe của nhân dân	Đất công
VI	LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG		880,500	4,521	500	4,021		
*	Huyện Cái Bè							
97	Nhà máy xử lý rác Cái Bè (đốt rác)	H. Cái Bè	500	80		80	Xử lý rác thải bảo vệ môi trường	Đất đã có quy hoạch nhưng chưa thực hiện GPMB
*	Huyện Tân Phước							
98	Khu xử lý chất thải rắn ở phía Tây	ấp Mỹ Trường, xã Mỹ Phước	150,000	327		327	Xử lý rác thải bảo vệ môi trường	Đất công
*	Huyện Châu Thành							
99	Công viên nghĩa trang (nhà hỏa táng)	ấp Tân Quới, xã Tân Lý Đông	100,000	70		70	Góp phần bảo vệ môi trường	Đất công
*	Huyện Tân Phú Đông							
100	Xây dựng bãi rác tập trung huyện Tân Phú Đông giai đoạn 1	ấp Lý Hoàng 1 và ấp Bà Tiên 2, xã Phú Đông	50,000	40		40	Xử lý rác thải bảo vệ môi trường	Đất công

STT	Tên dự án/công trình	Địa điểm xây dựng	Nhu cầu sử dụng đất (m ²)	Vốn đầu tư dự kiến (tỷ đồng)			Sự cần thiết đầu tư	Tình trạng đất
				Tổng số	Ngân sách nhà nước	Huy động xã hội hóa		
101	Xây dựng bãi rác tập trung huyện Tân Phú Đông giai đoạn 2	xã Phú Đông	50,000	60		60	Xử lý rác thải bảo vệ môi trường	Đất công
*	Huyện Gò Công Tây							
102	Thu gom và xử lý rác xã Long Bình	xã Long Bình	20,000	5		5		Đất công
103	Nhà hóa táng xã Long Bình	xã Long Bình	10,000	25		25		Đất đã có quy hoạch nhưng chưa thực hiện GPMB
*	Thị xã Cai Lậy							
104	Nhà máy xử lý nước thải trung tâm thị xã Cai Lậy	Phường 1	5,000	50		50	Xử lý nước thải bảo vệ môi trường	Đất đã có quy hoạch nhưng chưa thực hiện GPMB
*	Thị xã Gò Công							
105	Nhà máy xử lý nước thải Gò Công	xã Long Hưng	10,000	85		85	Xử lý nước thải bảo vệ môi trường	Đất đã có quy hoạch nhưng chưa thực hiện GPMB
*	Thành phố Mỹ Tho							
106	Nhà máy xử lý nước thải CCN – TTCN Tân Mỹ Chánh	Cụm công nghiệp, xã Tân Mỹ Chánh	5,000	40		40	Xử lý nước thải bảo vệ môi trường	Đất công
107	Hệ thống thoát nước và xử lý nước thải thành phố Mỹ Tho	xã Mỹ Phong	480,000	2,560		2,560	Xử lý nước thải bảo vệ môi trường	Đất đã có quy hoạch nhưng chưa thực hiện GPMB
*	Toàn tỉnh							
108	Hệ thống xử lý chất thải y tế	Các bệnh viện và phòng khám đa khoa		1,000	500	500	Xử lý rác thải bảo vệ môi trường	Đất công

STT	Tên dự án/công trình	Địa điểm xây dựng	Nhu cầu sử dụng đất (m ²)	Vốn đầu tư dự kiến (tỷ đồng)			Sự cần thiết đầu tư	Tình trạng đất
				Tổng số	Ngân sách nhà nước	Huy động xã hội hóa		
109	Xây dựng hệ thống quan trắc môi trường trên địa bàn tỉnh Tiền Giang	toàn tỉnh		179		179	Phát triển hệ thống quan trắc	
VII	LĨNH VỰC GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP		800	8		8		
*	Thành phố Mỹ Tho							
110	Văn phòng giám định xây dựng	TP.Mỹ Tho	200	2		2	Phát triển hệ thống giám định của địa phương	Đất của đơn vị xã hội hóa
111	Văn phòng giám định tài chính - kế toán	TP.Mỹ Tho	200	2		2	Phát triển hệ thống giám định của địa phương	Đất của đơn vị xã hội hóa
*	Thị xã Cai Lậy							
112	Văn phòng giám định xây dựng	thị xã Cai Lậy	200	2		2	Phát triển hệ thống giám định của địa phương	Đất của đơn vị xã hội hóa
113	Văn phòng giám định tài chính - kế toán	thị xã Cai Lậy	200	2		2	Phát triển hệ thống giám định của địa phương	Đất của đơn vị xã hội hóa